

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Ia Glac 2

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
Căn cứ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 1592/SCT-QLNL ngày 07 tháng 4 năm 2026.

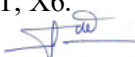
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Ia Glac 2. Chi tiết như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND xã Ia Pia; Giám đốc Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Hữu Quế;
- PVPNN;
- TT PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, X6.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Quế

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN IA GLAE 2, XÃ IA PIA, TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

1. Khái quát về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện

1.1. Về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện

- Tên chủ đầu tư: Công ty cổ phần thủy điện Khải Hoàng.
- Địa chỉ: Số 73, Nguyễn Tất Thành, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Điện thoại: 0983.424.317; email: thuydienkhaihoang@gmail.com

1.2. Về tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện

- Tên chủ đầu tư: Công ty cổ phần thủy điện Khải Hoàng.
- Địa chỉ: Số 73, Nguyễn Tất Thành, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Điện thoại: 0983.424.317; email: thuydienkhaihoang@gmail.com

2. Khái quát về đập, hồ chứa thủy điện

2.1. Tên công trình thủy điện: Công trình thủy điện Ia Glae 2.

2.2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt: Cấp III theo QC 04-05:2022/BNNPTNN.

2.3. Phân loại đập, hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 62/2025/NĐCP: Công trình thủy điện Ia Glae 2 có 02 đập, hồ chứa (gồm: Đập, hồ chứa thủy điện Ia Glae 2A và đập, hồ chứa thủy điện Ia Glae 2B) thuộc công trình thủy điện vừa.

2.4. Nhiệm vụ của công trình: Nhiệm vụ chủ yếu của công trình là phát điện với công suất lắp máy $N_{lm}=12MW$. Sản lượng điện hàng năm của nhà máy khoảng 41,47 triệu kWh.

2.5. Địa điểm xây dựng: Xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai.

2.6. Thời điểm khởi công, thời điểm đưa đập, hồ chứa vào khai thác, sử dụng.

- Thời điểm khởi công: Quý IV/2021.
- Thời điểm đưa công trình vào sử dụng: Quý IV/2026.

3. Khái quát về tình hình dân cư và an ninh trật tự nơi xây dựng đập, hồ chứa

- Khu vực xây dựng đập, hồ chứa và nhà máy thủy điện Ia Glae 2 thuộc địa bàn xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai. Dân cư trong khu vực chủ yếu sinh sống tập trung tại các thôn/làng của xã, canh tác chính là sản xuất nông nghiệp. Khu vực công trình không nằm trong khu dân cư nên thuận lợi cho công tác quản lý, bảo vệ công trình.

- Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn cơ bản ổn định; chưa ghi nhận các vụ việc phức tạp, điểm nóng về an ninh trật tự liên quan trực tiếp đến khu vực đập, hồ chứa. Trong quá trình xây dựng và quản lý, vận hành công trình, Công ty đã và đang phối hợp với Chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành các quy định của pháp luật, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn công trình thủy điện Ia Glac 2.

4. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ

4.1. Phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa

a. Phạm vi bảo vệ đập

Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập thủy điện được xác định như sau:

- Đập của hồ chứa thủy điện có dung tích từ 500.000m³ trở lên.
- Đập có chiều cao từ 15m trở lên.

Như vậy, đập thủy điện Ia Glac 2A có dung tích hồ chứa là 874.000m³ và chiều cao đập 14,9m nên thuộc trường hợp phải cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập; đập thủy điện Ia Glac 2B có dung tích 4.000m³ và chiều cao đập 8,7m nên không thuộc trường hợp phải cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập.

Phạm vi bảo vệ đập thủy điện Ia Glac 2A theo Phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt tại Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 16/6/2025. Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng đã phối hợp với UBND xã Ia Pia cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập và bàn giao cho UBND xã Ia Pia (*theo Biên bản bàn giao ngày 14/11/2025*).

(Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc bảo vệ đập, hồ chứa nước như Phụ lục 02 và phụ lục 03 kèm theo)

b. Phạm vi bảo vệ hồ chứa

Theo quy định khoản 1 Điều 12 Nghị định 43/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ về cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước; phạm vi bảo vệ hồ chứa thủy điện xác định như sau: Hồ chứa thủy điện có dung tích từ 1.000.000 m³ trở lên phải thực hiện việc cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước.

Như vậy, dung tích hồ chứa thủy điện Ia Glac 2A và hồ chứa thủy điện Ia Glac 2B có dung tích nhỏ hơn dung tích quy định nên không thực hiện việc cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước.

4.2. Bố trí lực lượng bảo vệ

Để bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn tuyệt đối cho công trình thủy điện Ia Glac 2, Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng thành lập lực lượng bảo vệ chuyên trách và tổ chức bố trí tại các vị trí trọng yếu trong phạm vi công trình, cụ thể như sau:

a. Về tổ chức lực lượng: Lực lượng bảo vệ công trình gồm 02 bộ phận, được phân công nhiệm vụ như sau:

- Lực lượng bảo vệ thường trực: Bố trí tại các chốt cố định trong khu vực công trình, thực hiện nhiệm vụ trực bảo vệ liên tục 24/24 giờ; kiểm soát chặt chẽ người và phương tiện ra, vào; tổ chức tuần tra, canh gác, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm an ninh, an toàn công trình.

- Lực lượng xung kích: Do Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng thành lập, gồm các cán bộ, nhân viên nòng cốt, có trách nhiệm sẵn sàng triển khai lực lượng khi có yêu cầu; trực tiếp tham gia xử lý các tình huống phức tạp liên quan đến an ninh, an toàn công trình; thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo Phương án đã được phê duyệt.

b. Về bố trí các chốt bảo vệ: Lực lượng bảo vệ thường trực được bố trí tại các chốt cố định; đồng thời, thực hiện tuần tra, kiểm tra thường xuyên, liên tục trong toàn bộ khu vực công trình, bảo đảm kiểm soát toàn diện các vị trí trọng yếu, cụ thể như sau:

- Chốt bảo vệ số 01:

+ Vị trí: Khu vực cửa nhận nước công trình thủy điện Ia Glae 2A.

+ Phạm vi bảo vệ: Toàn bộ khu vực cửa nhận nước 2A, tuyến đập 2A, kênh dẫn nước 2A, bể áp lực 2A, đường ống áp lực 2A và tuyến đường vận hành 2A đến nhà điều hành 2A.

- Chốt bảo vệ số 02:

+ Vị trí: Khu vực cụm đầu mối cửa nhận nước công trình thủy điện Ia Glae 2B.

+ Phạm vi bảo vệ: Toàn bộ khu vực cửa nhận nước 2B, tuyến đập 2B, kênh dẫn nước 2B, bể áp lực 2B, đường ống áp lực 2B, tuyến đường vận hành 2B và khu vực nhà máy thủy điện Ia Glae 2A, Ia Glae 2B.

(Sơ đồ mặt bằng bố trí trạm gác bảo vệ đập, như Phụ lục 04 và phụ lục 05 kèm theo)

5. Nội dung bảo vệ đập, hồ chứa

5.1. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện

a. *Đặc điểm địa hình:*

Công trình thủy điện Ia Glae 2 thuộc địa bàn xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai có địa hình thấp dần từ Đông Bắc (chân núi Hàm Rồng 860m) xuống Tây Nam (Suối Ia Lốp gặp ranh giới Campuchia 150m).

Lưu vực có kiểu địa hình cao nguyên xen kẽ đồi núi được bao bọc bởi các dãy núi ở phía Bắc, phía Đông và Nam, có độ cao từ (800-900)m ở đường phân thủy phía Bắc và phía Đông, thấp dần theo hướng chảy của suối với cao độ (600-700)m.

Khu vực cụm đầu mối công trình thủy điện Ia Glae 2A có địa hình phổ biến từ 345m đến 335m, hạ lưu đập Ia Glae 2B có cao độ từ 275m đến 255m. Ngã ba suối Ia Glae và suối Ia Lốp địa hình phổ biến từ 175m đến 180m. Vùng ngay sau đập thủy điện Ia Glae 2A và đập thủy điện Ia Glae 2B thuộc xã Ia Pia có địa hình dốc, ngay sát 2 bên suối (cách mép suối khoảng từ 10m đến 20m) là đất trồng điều, cà phê của dân hiện đang canh tác.

Nhìn chung, đặc điểm địa hình trong khu vực khá thuận lợi cho việc bố trí và thi công các hạng mục công trình thủy điện Ia Glae 2.

- Vị trí tuyến đập Ia Glae 2A: 107°55'09" Kinh độ Đông, 13°36'49" vĩ độ Bắc.

- Vị trí tuyến đập Ia Glae 2B: 107°55'07" Kinh độ Đông, 13°34'59" Vĩ độ Bắc.

b. Các thông số thiết kế:

Nhà máy thủy điện Ia Glae 2 (Ia Glae 2A+ Ia Glae 2B) có công suất lắp máy 12MW và điện lượng trung bình năm là 41,47 triệu kWh.

Các thông số chính của công trình thủy điện Ia Glae 2

TT	Các thông số	Đơn vị	Trị số	
			TKKT	
			Ia Glae 2A	Glae 2B
A	THÔNG SỐ CHUNG			
I	Cấp công trình theo thông tư 07/2019/TT-BXD		Cấp III	Cấp III
II	Lưu vực	km ²	162	174
1	Diện tích lòng hồ ứng với MNDBT	ha	24,73	0,476
2	Lượng mưa trung bình nhiều năm	mm	2100	2100
3	Lưu lượng trung bình nhiều năm	m ³ /s	5,55	5,96
4	Lưu lượng đỉnh lũ kiểm tra p= 0,5%	m ³ /s	946,0	993,0
5	Lưu lượng đỉnh lũ thiết kế p= 1,5%	m ³ /s	742,0	780,0
6	Mực nước lũ kiểm tra p= 0,5%	m	354,30	271,05
7	Mực nước lũ thiết kế p= 1,5%	m	354,14	270,42
8	Mực nước dâng bình thường (MNDBT)	m	352,00	267,20
9	Mực nước chết (MNC)	m	350,70	
10	Dung tích toàn bộ đến MNDBT (Wtb)	10 ⁶ m ³	0,874	0,004
11	Dung tích hữu ích (Whi)	10 ⁶ m ³	0,274	
12	Dung tích chết (Wc)	10 ⁶ m ³	0,600	
B	THÔNG SỐ CÁC HẠNG MỤC			
I	Đập dâng chính			

1	Vai phải			
1.1	Đập bê tông			
	- Cao trình đỉnh đập	m	356,00	271,50
	- Chiều cao đập lớn nhất	m	14,9	8,7
	- Chiều dài đập theo đỉnh	m	34,0	14,5+3,35
	- Chiều rộng đỉnh đập	m	4,0	4,0
	- Mái dốc thượng - hạ lưu		0-0,75	0
1.2	Đập đất			
	- Cao trình đỉnh đập	m	356,0	
	- Chiều cao đập lớn nhất	m	12,1	
	- Chiều dài đập theo đỉnh	m	285,8	
	- Chiều rộng đỉnh đập	m	5,0	
	- Mái dốc thượng- hạ lưu		2,5- 2,0	
2	Vai trái			
2.1	Đập bê tông			
	- Cao trình đỉnh đập	m	356,0	271,50
	- Chiều cao đập lớn nhất	m	13,0	9,3
	- Chiều dài đập theo đỉnh	m	45,0	5,65
	- Chiều rộng đỉnh đập	m	4,0	4,0
	- Mái dốc thượng - hạ lưu		0-0,75	0
2.2	Đập đất			
	- Cao trình đỉnh đập	m	356,0	
	- Chiều cao đập lớn nhất	m	10,0	
	- Chiều dài đập theo đỉnh	m	60,8	
	- Chiều rộng đỉnh đập	m	5,0	
	- Mái dốc thượng- hạ lưu		2,5- 2,0	
II	Đập tràn xả lũ			
1	Cao trình ngưỡng tràn	m	352,0	267,2
2	Chiều rộng tràn thông thủy	m	120,0	70,0
3	Chiều cao đập tràn lớn nhất	m	13,2	5,0
4	Số khoang tràn	khoang	1	5
5	Hình thức tiêu năng		Tiêu năng mũi phun + đáy	
III	Cống dẫn dòng kết hợp xả cát			
1	Kích thước bxh	m	2,0x2,5	2,5x2,5
2	Cao trình ngưỡng	m	339,8	263,70

IV	Cửa nhận nước			
1	Kiểu		Hở	
2	Cao trình ngưỡng	m	348,3	264,70
3	Kích thước thông thủy	m	2,5x2,0	2,5x2,0
4	Kích thước lưới chắn rác	m	2,5x5,0	2,5x5,0
5	Kích thước cửa van vận hành	m	2,5x3,0	2,5x3,0
6	Cao trình đỉnh	m	356,0	271,5
V	Kênh dẫn nước và công trình trên kênh			
1	Kết cấu		BTCT	
2	Mặt cắt kênh		Hình thang	
3	Lưu lượng thiết kế	m ³ /s	11,95	11,94
4	Độ dốc đáy kênh	%	0,05	0,05
5	Kích thước mặt cắt hình thang (rộngx cao)	m	2,5x 2,3	2,5x 2,3
6	Hệ số mái kênh hình thang		1,25	1,25
7	Cao trình đáy đầu kênh	m	348,30	264,70
8	Cao trình đáy cuối kênh	m	347,30	263,40
9	Tổng chiều dài kênh	m	1989,0	2542,0
VI	Bể áp lực và Tràn xả thừa			
1	Kết cấu	m	BTCT	
2	Cao trình đáy bể	m	342,2	258,3
3	Cao trình đỉnh tường bể	m	350,2	266,3
4	Chiều rộng bể	m	4,0	4,0
5	Tổng chiều dài bể	m	47,0	43,5
6	Cao trình tràn xả thừa	m	349,35	265,41
7	Bề rộng tràn xả thừa	m	39,64	40,0
VII	Đường ống áp lực			
1	Kết cấu		Thép	
2	Đường kính trong ống chính	m	2,0+0,9	2,0+0,9
3	Tổng chiều dài đường ống	m	384,1+12,1	156,7+19,4
VIII	Nhà máy thủy điện			
1	Loại tuabin Francis		Trục ngang	Trục ngang
2	Lưu lượng lớn nhất qua nhà máy	m ³ /s	11,95	11,94
3	Hmax	m	81,71	41,82
4	Htt	m	78,75	39,47
5	Hmin	m	78,09	39,26

6	Nlm	MW	8,0	4,0
7	Nđb	MW	1,34	0,67
8	Eo	10 ⁶ kWh	27,47	14,00
9	Cao trình lắp máy	m	265,20	224,30
10	Cao trình sàn nhà máy	m	272,50	227,70
11	Số tổ máy	tổ	2	2
12	Mức nước hạ lưu lớn nhất	m	272,27	224,05
IX	Kênh xả hạ lưu nhà máy			
1	Cao độ đáy đầu kênh	m	266,23	223,00
2	Cao độ đáy cuối kênh	m	264,36	221,13
3	Chiều rộng đáy kênh	m	10,0	15,0
4	Chiều dài kênh	m	9,35	287,30
5	Độ dốc đáy kênh		0,0002	0,0002

*** Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập:** Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập như phụ lục 02 và 03 kèm theo.

5.2. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện

- Việc quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Ia Glae 2 phải tuân thủ theo Quy trình vận hành hồ chứa được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt tại Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 và các quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

- Việc quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Ia Glae 2 được thực hiện có sự phối hợp của các cơ quan chức năng theo quy định, góp phần bảo đảm an toàn, ổn định cho công trình trong quá trình quản lý, vận hành.

- Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng tổ chức kiểm tra, theo dõi tình trạng vận hành của đập, hồ chứa; thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng công trình và các thiết bị liên quan theo quy định. Công tác bảo vệ đập, hồ chứa được lồng ghép trong hoạt động quản lý, khai thác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm phạm vi bảo vệ công trình và các nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn, an ninh công trình.

5.3. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất

a. Chế độ báo cáo:

- Báo cáo định kỳ: Chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Các báo cáo định kỳ gồm:

+ Trước mùa mưa lũ hằng năm, Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng có trách nhiệm báo cáo kết quả đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định này gửi UBND tỉnh và Sở Công Thương. Thời gian mùa mưa lũ hằng năm tại các khu vực được xác định theo quy định của pháp luật về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai.

+ Trước ngày 31 tháng 12 hằng năm, Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng có trách nhiệm báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy điện theo mẫu tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 62/2025/NĐ-CP Sở Công Thương. Thời hạn chốt số liệu báo cáo từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 15 tháng 12 hằng năm.

+ Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng phải báo cáo ngay UBND tỉnh, UBND xã Ia Pia, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã Ia Pia và các cơ quan liên quan theo quy định khi xảy ra tình huống khẩn cấp.

- Báo cáo đột xuất: Khi có các Đoàn thanh, kiểm tra. Báo cáo trước và sau khi có sự cố có thể gây mất an toàn đập, hồ chứa nước; báo cáo trước và sau khi xử lý các hành vi phá hoại công trình.

* Chế độ kiểm tra:

- Kiểm tra định kỳ: Thực hiện chế độ kiểm tra đập theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ và tuân thủ chế độ báo cáo theo đúng quy định, bao gồm:

+ Hàng tháng, Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng tổ chức kiểm tra tuyên đập, theo dõi phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố; duy tu, bảo dưỡng, vận hành đảm bảo an toàn đập.

+ Định kỳ, trước mùa mưa (tháng 5) hằng năm, Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước. Đồng thời, thực hiện các biện pháp chủ động phòng, chống, xử lý kịp thời các hư hỏng để bảo đảm an toàn đập, hồ chứa theo quy định.

+ Sau mùa mưa hằng năm, Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng phải kiểm tra, đánh giá nhằm phát hiện các hư hỏng; theo dõi diễn biến các hư hỏng của công trình, hồ chứa thủy điện; rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai; đề xuất biện pháp và kế hoạch sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, xuống cấp.

+ Hằng năm, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, tham mưu Giám đốc Công ty ban hành mới các quy trình kỹ thuật cho phù hợp thực tế và đáp ứng công tác chỉ đạo, quản lý an toàn công trình.

+ Định kỳ không quá 5 năm kể từ lần kiểm định gần nhất (*quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ*), Công ty tổ chức thuê đơn vị tư vấn kiểm định an toàn đập, đo đạc nhằm đánh giá mức độ an toàn đập thông qua các thông số: Áp lực thấm nền đập, áp lực thấm thân đập, lún theo lớp lõi đập, lưu lượng thấm hạ lưu đập dâng, biến dạng dọc và

biến dạng ngang lõi đập, ứng suất tổng lõi đập, ứng suất cốt thép, nhiệt độ bê tông đập tràn, áp lực thấm vai trái và vai phải của đập tràn, chuyển vị giữa bê tông và đá nền, chuyển vị giữa các khối bê tông tường biên phải nước tràn, chuyển vị bề mặt đập dâng, đập tràn, tình trạng bồi lắng của hồ chứa,... Kiểm tra năng lực công trình qua quá trình khai thác, sử dụng để kịp thời có những đề xuất duy tu, bảo dưỡng, khôi phục, sửa chữa, nâng cấp đập.

+ Việc kiểm định an toàn đập được thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP; đối với công trình mới xây dựng, việc kiểm định lần đầu được thực hiện trong năm thứ ba kể từ ngày tích nước vào công trình hoặc hồ chứa đạt đến mực nước dâng bình thường.

- Kiểm tra thường xuyên: Kiểm tra bằng trực quan tại hiện trường:

+ Kiểm tra đập trong thời kỳ mùa kiệt: 02 lần/ngày (7 giờ và 19 giờ).

+ Kiểm tra đập trong thời kỳ mùa mưa: 04 lần/ngày (1;7;13; 19 giờ).

+ Ngoài ra, mỗi lần mùa lũ tiến hành kiểm tra: 01 giờ/lần khi mực nước bằng hoặc cao hơn mặt tràn.

- Kiểm tra đột xuất:

+ Trong trường hợp xảy ra mưa, lũ: Đảm bảo chế độ trực ban 24/24 giờ tại công trình và các điểm xung yếu. Thường xuyên liên lạc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia và các đơn vị có liên quan để kịp thời chỉ huy, xử lý các sự cố có thể xảy ra.

+ Ngay sau khi có mưa, lũ lớn trên lưu vực hoặc động đất mạnh tại khu vực công trình thủy điện Ia Glac 2, Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng tổ chức kiểm tra đánh giá hiện trạng an toàn đập.

+ Trường hợp phát hiện đập, hồ chứa nước có hư hỏng đột xuất hoặc khi đập có các sự cố bất thường khác sau lũ lớn: Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng thực hiện ngay các biện pháp xử lý để bảo đảm an toàn đập; Đồng thời, báo cáo ngay cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia và nhân dân ở thượng, hạ lưu công trình để kịp thời phối hợp xử lý khi cần thiết.

+ Trong trường hợp nhận được thông tin hoặc phát hiện dấu hiệu nghi vấn hoạt động của bọn tội phạm, lãnh đạo Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra và báo cáo Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh, Công an tỉnh, UBND xã Ia Pa, Công an xã Ia Pia và các đơn vị có liên quan (trong đó có Sở Công Thương) để xử lý.

5.4. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu, chất dễ cháy, chất độc hại

a. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình:

- Cấm các loại xe cơ giới có tổng tải trọng từ 10 tấn trở lên lưu thông trong phạm vi vùng bảo vệ của công trình (bao gồm thân đập, đỉnh đập, vai đập, đường ống dẫn nước, tràn xả lũ,...). Trường hợp người điều khiển các loại xe này không tuân thủ thì Tổ bảo vệ phải kiên quyết không cho xe qua; đồng thời ghi nhận lại thông tin của người muốn điều khiển xe qua công trình (như tên người, căn cước công dân, địa chỉ, loại xe, tải trọng xe,...) và thông báo đến Công an xã Ia Pia và UBND xã Ia Pia được biết

- Các loại phương tiện phục vụ công tác quản lý, bảo trì, thi công công trình chỉ được phép lưu thông sau khi có văn bản chấp thuận của đơn vị quản lý công trình và phải tuân thủ đúng lộ trình, tốc độ quy định.

- Lắp đặt biển báo, barie giới hạn chiều cao và tải trọng ở các đường dẫn vào vùng bảo vệ công trình.

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm khi có phương tiện không được phép đi vào khu vực cấm.

b. Quy định về phòng cháy, chữa cháy:

- Xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy nội bộ và phối hợp với lực lượng phòng cháy chữa cháy chuyên nghiệp tại địa phương.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện phòng cháy chữa cháy tại chỗ như: Bình chữa cháy, vòi chữa cháy, hệ thống cấp nước dự phòng.

- Nghiêm cấm đốt lửa, nấu nướng, hút thuốc trong khu vực có chứa vật liệu dễ cháy, hệ thống điện, trạm biến áp, phòng điều hành. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy định kỳ cho nhân viên, bảo vệ và cán bộ kỹ thuật.

- Thiết lập kế hoạch ứng phó khẩn cấp khi xảy ra cháy nổ và tổ chức diễn tập hằng năm.

c. Bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu, chất dễ cháy, chất độc hại:

- Khu vực lưu trữ tài liệu, hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ vận hành, hồ sơ pháp lý của công trình phải được bố trí tại phòng riêng, có khóa bảo vệ, đảm bảo an toàn, chống mất mát, hư hỏng, cháy nổ và truy cập trái phép.

- Tài liệu quan trọng phải được quản lý theo chế độ mật (nếu có), phân công người chịu trách nhiệm quản lý; thực hiện việc sao lưu dữ liệu định kỳ để phòng ngừa rủi ro.

- Kho lưu trữ vật tư, thiết bị, nhiên liệu và các vật liệu dễ cháy, chất độc hại phải được bố trí tách biệt với khu vực làm việc và khu vực vận hành; đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định.

- Thực hiện phân loại, sắp xếp vật tư, vật liệu khoa học, có biển cảnh báo, nội quy kho và hệ thống nhận diện rõ ràng đối với từng loại vật liệu nguy hiểm.

- Trang bị đầy đủ các thiết bị phòng cháy, chữa cháy tại khu vực kho; lắp đặt hệ thống cảnh báo cháy (nếu cần thiết) và đảm bảo lối thoát hiểm thông

thoáng. Nghiêm cấm các hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy như: hút thuốc, sử dụng lửa, thiết bị sinh nhiệt trong khu vực kho chứa vật liệu dễ cháy, chất độc hại.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với khu vực lưu trữ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn; đồng thời, lập sổ theo dõi, ghi chép đầy đủ tình trạng kho.

- Phân công cán bộ chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý kho; kiểm soát chặt chẽ việc nhập, xuất vật tư, vật liệu theo đúng quy định; không để xảy ra thất thoát, mất cắp hoặc sử dụng sai mục đích.

5.5. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ

a. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ: Để đảm bảo an toàn, an ninh trật tự khu vực công trình đang vận hành, Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng thành lập 02 lực lượng bảo vệ (chuyên trách, bán chuyên trách) và phối hợp với Công an xã Ia Pia bố trí lực lượng tham gia bảo vệ công trình khi cần thiết. Ngoài ra còn có lực lượng hỗ trợ Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng trong công tác kiểm soát và phối hợp xử lý trong các tình huống bất thường. Các lực lượng tham gia bảo vệ bao gồm:

- Lực lượng bảo vệ chuyên trách là lực lượng bảo vệ chuyên nghiệp làm công tác bảo vệ chuyên trách, trực 24/24h tại chốt bảo vệ có nhiệm vụ:

+ Tổ chức tuần tra thường xuyên tại đập và những hạng mục quan trọng khác của công trình để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các đối tượng có hành vi xâm phạm an toàn công trình.

+ Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện hàng hóa, tài sản mang vào, mang ra khỏi khu vực chốt bảo vệ. Mọi hàng hóa, tài sản của Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng hoặc đơn vị có liên quan đều phải có giấy tờ hợp lệ, được kiểm soát chặt chẽ khi mang ra, mang vào khỏi chốt bảo vệ.

+ Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác theo đúng địa điểm đã được lãnh đạo Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng đồng ý bằng văn bản và thực hiện giám sát chặt chẽ. Không để khách đi vào những nơi không được phép vào hoặc chưa được sự đồng ý của lãnh đạo Công ty.

+ Kiểm soát tình trạng các phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu, thiết bị thi công qua chốt bảo vệ. Kiên quyết không cho phép các phương tiện quá khổ, quá tải, chất thải nguy hại, vật liệu nổ, vũ khí quân dụng, lâm sản, khoáng sản,... trái phép tàng trữ, vận chuyển qua chốt bảo vệ để ra/vào công trình.

+ Kiểm soát và hướng dẫn các phương tiện ra, vào các khu vực bảo vệ và hướng dẫn dừng xe đúng nơi quy định.

+ Những cá nhân, đơn vị không cung cấp đầy đủ thông tin, giấy tờ liên quan cần thiết hoặc không chấp hành đúng các nội quy, quy định đã ban hành của

Công ty thì lực lượng chuyên trách tuyệt đối không được phép cho lưu thông qua các chốt bảo vệ.

+ Theo dõi tình hình, kịp thời ngăn chặn và thông báo ngay cho lãnh đạo Công ty, Công an xã Ia Pia đối với các biểu hiện nghi vấn, các tình huống xấu, gây mất an ninh trật tự để kịp thời phối hợp xử lý.

- Lực lượng bảo vệ bán chuyên trách: Ngoài lực lượng bảo vệ chuyên trách, tại đập còn có nhân viên vận hành kiêm công tác quản lý bảo vệ khu vực xung quanh đập trực 24/24h. Ngoài nhiệm vụ quản lý vận hành thiết bị - công trình, các nhân viên này cùng với nhân viên trực sửa chữa thiết bị cơ điện có trách nhiệm theo dõi quá trình làm việc, giám sát, kiểm tra đánh giá tình trạng chất lượng của thiết bị - công trình. Các nhân viên này cũng là những thành viên nòng cốt của đội xung kích phòng chống lụt bão của Công ty, được trau dồi kiến thức về tự vệ, thường xuyên tập huấn phản ứng nhanh đối với các tình huống nguy hiểm thường gặp, được tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy theo định kỳ (cùng với toàn bộ các công nhân vận hành của nhà máy). Đây chính là lực lượng bảo vệ bán chuyên trách bảo vệ bên trong khu vực công trình, sẵn sàng đối phó với mọi biểu hiện xâm phạm an ninh, trật tự và an toàn công trình, tham gia chữa cháy, phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai, cứu hộ cứu nạn tại các khu vực công trình.

b. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ:

- Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng chuẩn bị đầy đủ vật tư, vật liệu, thiết bị, dụng cụ và phương tiện cần thiết phục vụ công tác kiểm tra, xử lý sự cố và phòng, chống thiên tai nhằm đảm bảo sẵn sàng ứng cứu, xử lý kịp thời các tình huống ảnh hưởng đến an toàn đập và nhà máy.

- Hàng năm, trước mùa mưa bão Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng chuẩn bị sẵn sàng các loại vật tư, vật liệu, thiết bị, dụng cụ, xe máy, lương thực, thuốc men, dụng cụ y tế và thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ: “*Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ*”.

- Hàng năm Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng lập kế hoạch để tiến hành đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ chuyên nghiệp và cán bộ, công nhân viên làm việc tại nhà máy.

5.6. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình

Tại công ra, vào khu vực công trình bố trí 01 chốt bảo vệ thường trực luân phiên 03 ca (24/24 giờ). Lực lượng bảo vệ tổ chức kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình như sau:

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện hàng hóa, tài sản mang vào, mang ra khỏi khu vực chốt bảo vệ. Mọi hàng hóa, tài sản của Công ty hoặc đơn vị có liên quan đều phải có giấy tờ hợp lệ, được kiểm soát chặt chẽ khi mang ra, mang vào khỏi chốt bảo vệ.

- Hàng ngày, nhân viên bảo vệ đóng cổng ra, vào khu vực công trình đầu

mối, người không có nhiệm vụ không được phép vào khu vực công trình.

- Khi có khách đến liên hệ công tác, hướng dẫn khách theo đúng địa điểm đã được lãnh đạo Công ty đồng ý bằng văn bản và thực hiện giám sát chặt chẽ. Không để khách đi vào những nơi không được phép vào hoặc chưa được sự đồng ý của lãnh đạo Công ty.

- Kiểm soát tình trạng các phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu, thiết bị thi công qua chốt bảo vệ. Kiên quyết không cho phép các phương tiện quá khổ, quá tải, chất thải nguy hại, vật liệu nổ, vũ khí quân dụng, lâm sản, khoáng sản,... trái phép tàng trữ, vận chuyển qua chốt bảo vệ để ra/vào công trình.

- Kiểm soát và hướng dẫn các phương tiện ra, vào các khu vực bảo vệ và hướng dẫn phương tiện dừng xe đúng nơi quy định.

- Những cá nhân, đơn vị không cung cấp đầy đủ thông tin, giấy tờ liên quan cần thiết hoặc không chấp hành đúng các nội quy, quy định đã ban hành của Công ty thì lực lượng chuyên trách tuyệt đối không được phép cho lưu thông qua các chốt bảo vệ.

- Ghi chép đầy đủ số lượng khách, thành phần, thời gian khách đến, mục đích đến công trình vào sổ trực để theo dõi, kiểm tra theo quy định.

5.7. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước

Để kịp thời ứng phó với các sự cố có khả năng xảy ra gây mất an toàn cho đập, hồ chứa, phương án phòng ngừa gồm:

- Thực hiện đúng Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Ia Glac 2 được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt tại Quyết định số 3187/QĐ-UBND ngày 24/12/2025; các phương án theo quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Khu vực đập, tràn xả lũ và hạng mục cụm đầu mối: Tổ chức kiểm soát người và phương tiện ra vào; tăng cường tuần tra, canh gác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm nhập trái phép, tác động vào kết cấu, thiết bị công trình.

- Khu vực hồ chứa và vùng phụ cận: Thực hiện giám sát, tuyên truyền, nhắc nhở người dân không lấn chiếm, khai thác trái phép, xây dựng công trình hoặc thực hiện các hoạt động có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đập, hồ chứa.

- Khu vực nhà máy và công trình phụ trợ: Bố trí lực lượng bảo vệ kiểm soát cổng ra vào, khu vực nhà máy, kho bãi và các hạng mục phụ trợ; phòng ngừa các hành vi xâm nhập trái phép, trộm cắp, phá hoại tài sản, thiết bị.

- Hệ thống giao thông nội bộ và tuyến tiếp cận công trình: Quản lý, kiểm soát các tuyến đường nội bộ và lối tiếp cận nhằm bảo đảm trật tự, an toàn, không để xảy ra các hành vi cản trở hoạt động quản lý, vận hành và bảo vệ công trình.

- Phát hiện và xử lý vi phạm: Khi phát hiện hành vi xâm phạm, phá hoại hoặc dấu hiệu bất thường, lực lượng bảo vệ kịp thời ngăn chặn, báo cáo lãnh đạo

Công ty và phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý theo quy định.

5.8. Bảo vệ, xử lý đập, hồ chứa nước xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố

a. Giả định các tình huống do phần tử xấu gây ra:

* Các tình huống liên quan đến nhân dân khu vực tác động đến công tác an ninh, an toàn của công trình:

- Tình huống 1: Các hành vi bơi lội, khai thác lâm sản, dùng phương tiện thuyền bè xâm nhập, đánh bắt cá, nổ mìn, chôn thả gia súc và các hành vi khác gây mất an toàn đập.

- Tình huống 2: Kẻ gian lợi dụng sơ hở xâm nhập vào khu vực công trình có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.

- Tình huống 3: Các đối tượng, tổ chức kích động quần chúng kéo đến Văn phòng Công ty, nhà máy biểu tình gây rối, đòi yêu sách gây ảnh hưởng đến an toàn vận hành.

* Các tình huống phá hoại công trình do bị kích động, khủng bố:

- Tình huống 4: Đối tượng xâm nhập có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học nguy hiểm vào công trình, nhà máy.

- Tình huống 5: Tình huống nhận được thông tin khủng bố đe dọa cài đặt bom mìn, gây cháy nổ tại công trình.

- Tình huống 6: Đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình.

* Các tình huống khác:

- Tình huống 7: Các hành vi xâm phạm lòng hồ như khai thác khoáng sản, xả thải trái phép vào hồ, hoạt động du lịch, đánh bắt thủy sản trái phép. Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nới trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ.

- Tình huống 8: Phát hiện phương tiện bay không người lái bay vào khu vực để quay phim, chụp ảnh hoặc tiến hành các hành động khác như thả chất nổ, chất cháy, chất gây hư hại công trình,...

- Tình huống 9: Khi phát hiện có hiện tượng thấm bất thường tại thân đập, vai đập.

- Tình huống 10: Động đất có nguy cơ ảnh hưởng đến đập, hồ chứa.

b. Phương án xử lý các tình huống:

* Phương án xử lý tình huống 1: Các hành vi bơi lội, khai thác lâm sản, dùng phương tiện thuyền bè xâm nhập, đánh bắt cá, nổ mìn, chôn thả gia súc và các hành vi khác gây mất an toàn đập.

- Khi phát hiện có người tụ tập bơi lội, đánh bắt cá thuộc vùng nước cấm thượng lưu, hạ lưu đập hoặc chôn thả gia súc, canh tác, xây dựng lán trại trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn công trình:

+ Các cá nhân phát hiện lập tức ngăn chặn và báo ngay cho lực lượng bảo vệ và Tổ trưởng tổ bảo vệ.

+ Lực lượng bảo vệ lập tức ngăn chặn, giải thích cho người dân hiểu việc tụ tập bơi lội, đánh bắt cá, chăn thả gia súc trong vùng phạm vi đập, vùng nước cấm thượng lưu, hạ lưu đập là vi phạm pháp luật và yêu cầu người dân giải tán khỏi khu vực. Đồng thời yêu cầu đối tượng di dời phương tiện, tài sản ra ngoài phạm vi vùng nước cấm, hành lang bảo vệ công trình (*tạm giữ người và phương tiện để xử lý nếu đối tượng cố tình vi phạm*).

+ Khi người/nhóm người vi phạm không thực hiện theo yêu cầu, Tổ trưởng Tổ bảo vệ thông báo ngay cho lãnh đạo nhà máy; lãnh đạo nhà máy có trách nhiệm báo cáo lãnh đạo Công ty và Công an xã Ia Pia đến lập biên bản xử lý hành vi cố tình vi phạm.

+ Trường hợp khẩn cấp có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn công trình, lực lượng bảo vệ sử dụng các biện pháp nghiệp vụ và công cụ hỗ trợ theo quy định để khống chế, ngăn chặn và cưỡng chế đưa đối tượng ra khỏi phạm vi bảo vệ công trình, đồng thời đảm bảo an toàn tính mạng cho các bên liên quan và an toàn công trình.

- Khi phát hiện có người nổ mìn đánh bắt cá gây nguy hại đến an toàn công trình đập, phá hoại thiết bị quan trắc:

+ Lực lượng bảo vệ nhà máy dùng mọi biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn kịp thời, đồng thời báo cáo ngay lãnh đạo nhà máy; lãnh đạo nhà máy báo cáo lãnh đạo Công ty và Công an xã Ia Pia đến lập biên bản xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

+ Triển khai kiểm tra mức độ hư hỏng của công trình để tiến hành khắc phục kịp thời (nếu có), đồng thời, tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

* Phương án xử lý tình huống 2: Kẻ gian lợi dụng sơ hở xâm nhập vào khu vực công trình có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.

- Trường hợp nhận được tin báo có kẻ gian đột nhập vào khu vực công trình nhằm mục đích trộm cắp tài sản, phá hoại công trình, Tổ trưởng Tổ bảo vệ lập tức triển khai lực lượng bao vây các vị trí ra, vào khu vực nhà máy và báo cáo ngay với lãnh đạo Công ty. Lãnh đạo Công ty báo cáo Công an xã Ia Pia về tình hình vụ việc, đồng thời chỉ đạo Tổ bảo vệ phối với Công an xã Ia Pia triển khai các nội dung như sau:

+ Nhanh chóng tiếp cận các lối ra, vào mà đối tượng có thể tẩu thoát; đồng thời, bố trí lực lượng bảo vệ nghiêm ngặt hiện trường để khám nghiệm, thu thập thông tin, làm cơ sở phục vụ công tác điều tra.

+ Tiếp cận khu vực có đối tượng đang ẩn náu, nhanh chóng vận động, truy bắt đối tượng không để đối tượng trốn thoát, trong khi thực hiện nhiệm vụ vây

bắt đối tượng phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, đề cao cảnh giác không để đối tượng trốn thoát và đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ.

+ Trường hợp phát hiện kẻ gian đột nhập ở các vị trí khác thuộc phạm vi công trình, nhân viên bảo vệ cần báo cho Tổ trưởng tổ bảo vệ, trong trường hợp ngoài khả năng ngăn chặn cần bám sát đối tượng, duy trì liên lạc tổ chức vây bắt.

+ Trong trường hợp đối tượng đã lấy được tài sản tẩu tán ra ngoài, Tổ trưởng Tổ bảo vệ phải nhanh chóng báo cho lãnh đạo Công ty xin ý kiến chỉ đạo. Công ty báo cáo Công an xã Ia Pia và phối hợp truy bắt đối tượng, thu hồi tài sản, đồng thời bàn giao đối tượng cùng tang vật cho cơ quan có thẩm quyền.

* Phương án xử lý tình huống 3: Các đối tượng, tổ chức kích động quần chúng kéo đến Văn phòng Công ty, nhà máy biểu tình gây rối, đòi yêu sách gây ảnh hưởng đến an toàn vận hành.

- Ngay lập tức nhân viên trực bảo vệ nhà máy đóng cổng ra, vào nhà máy, thông báo cho Trưởng ca nhà máy biết để có biện pháp vận hành nhà máy trong tình trạng khẩn cấp, sẵn sàng tách lưới dừng tổ máy khi nguy cấp; đồng thời, dàn xếp thuyết phục, cố gắng giảm sự quá khích, không tạo cơ hội để gây căng thẳng.

- Sau đó nhân viên bảo vệ tiến hành kiểm tra tình hình (Số lượng người, nguyên nhân dẫn đến tụ tập, vũ khí trang bị, mức độ bị kích động) và báo cáo ngay cho lãnh đạo Công ty. Lãnh đạo Công ty triển khai ngay các nội dung sau:

+ Khẩn trương báo cáo cho UBND xã Ia Pia, Công an xã Ia Pia để điều động lực lượng phối hợp giải quyết.

+ Triển khai tăng cường lực lượng bảo vệ của Công ty để ngăn chặn kẻ xấu lợi dụng tình hình đột nhập phá hoại.

+ Vận động, thuyết phục quần chúng nhân dân giải tán. Trường hợp thuyết phục quần chúng nhân dân không đạt kết quả thì phối hợp với lực lượng Công an xã Ia Pia để điều động, sử dụng công cụ hỗ trợ và các biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn không cho các phần tử quá khích vào trong hàng rào bảo vệ, bắt giữ đối tượng chỉ huy gây rối, giải tán đám đông.

* Phương án xử lý tình huống 4: Đối tượng xâm nhập có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học nguy hiểm vào công trình, nhà máy.

- Nhân viên bảo vệ phát hiện lập tức báo cáo ngay tình hình cho Tổ trưởng Tổ bảo vệ. Tổ trưởng Tổ Bảo vệ báo cáo ngay cho lãnh đạo nhà máy, lãnh đạo Công ty để chỉ đạo triển khai lực lượng xử lý:

+ Khẩn trương triển khai lực lượng khoanh vùng, cô lập, bảo vệ hiện trường theo quy định.

+ Yêu cầu Trưởng ca vận hành điều chỉnh phương thức vận hành các tổ máy để đảm bảo an toàn công trình (nếu cần).

+ Báo cáo tình hình cho UBND xã Ia Pia, Công an xã Ia Pia, Ban Chỉ huy quân sự xã Ia Pia để yêu cầu tháo dỡ bom mìn và yêu cầu cơ quan chức năng tiến

hành điều tra sự việc theo thẩm quyền.

+ Huy động tất cả các nguồn lực, vật lực để sẵn sàng xử lý tình huống xấu có thể xảy ra; điều động nhân viên y tế, xe cứu hỏa, thiết bị chữa cháy tại chỗ,... xử lý kịp thời nếu xảy ra cháy, nổ.

+ Lực lượng bảo vệ dùng bộ đàm/loa cầm tay thông báo tình hình, chốt chặn các khu vực bảo vệ, phối hợp cơ quan chức năng kiểm soát khách du lịch để giao cho cơ quan công an điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Trường hợp không phát hiện kịp thời, mìn hoặc chất nổ gắn ngay thân đập phát nổ, làm hư hỏng đập thì lãnh đạo Công ty phân công, chỉ đạo xử lý như sau:

+ Ngay lập tức yêu cầu Trường ca vận hành điều chỉnh phương thức vận hành các tổ máy đảm bảo an toàn cho công trình, tiến hành tính toán lưu lượng; báo cho Trung tâm điều khiển tỉnh Gia Lai (cơ sở 2) để điều tiết phụ tải.

+ Thông báo ngay (bằng điện thoại và fax, sau đó gửi văn bản gốc) cho Sở Công Thương, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Pia; Đồng thời, thông báo (bằng còi hú) cho nhân dân thuộc khu vực hạ du để nhân dân chủ động sơ tán con người và tài sản đến nơi an toàn.

+ Huy động toàn bộ nhân lực, vật lực sẵn có tại nhà máy tham gia xử lý; nhân viên y tế, các xe ô tô (nhất là ô tô chuyên dụng, như xe nâng, xe cứu hỏa,...) luôn trong trạng thái sẵn sàng ứng phó sự cố đập và hồ chứa, con người (nếu có), điều động xe đưa nhân viên vào nhà máy tiếp ứng. Tiến hành khắc phục, sửa chữa, với thời gian thực hiện 24/24 giờ cho đến khi hoàn thành.

+ Trường hợp có nguy cơ vỡ đập, báo cáo cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia và các cơ quan liên quan huy động lực lượng, vật tư và phương tiện (*ngoài những vật tư đã được Công ty chuẩn bị*) để ứng phó sự cố đập, hồ chứa và báo cáo cho Sở Công Thương biết để kịp thời chỉ đạo.

+ Lực lượng bảo vệ sử dụng bộ đàm, loa cầm tay hoặc các phương tiện thông tin liên lạc để thông báo tình hình; đồng thời tổ chức chốt chặn tại các khu vực trọng yếu, phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm soát người ra, vào khu vực công trình và bàn giao các trường hợp vi phạm cho cơ quan Công an xử lý theo thẩm quyền.

+ Phối hợp với UBND xã Ia Pia tiến hành điều tra sự việc theo thẩm quyền, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành lập biên bản ghi nhận tình trạng hư hỏng, thiệt hại; đo đạc, chụp, ghi hình, thu lượm tất cả các vật, mảnh vỡ,... tại hiện trường, niêm phong, để bàn giao cho cơ quan điều tra, cơ quan giám định (nếu cần) điều tra, giám định.

* Phương án xử lý tình huống 5: Tình huống nhận được thông tin khủng bố đe dọa cài đặt bom mìn, gây cháy nổ tại công trình.

- Khi tiếp nhận thông tin ban đầu về vụ việc, lực lượng bảo vệ tại nhà máy phải ghi nhận đầy đủ các thông tin cần thiết và báo cáo ngay cho Tổ trưởng Tổ bảo vệ để đánh giá, nhận định tình hình. Đồng thời huy động lực lượng đến hiện trường kiểm tra, xác minh và kiểm tra hệ thống camera an ninh tại các khu vực trọng yếu của công trình.

- Khi có vụ việc xảy ra, Tổ trưởng Tổ bảo vệ báo cáo nhanh cho lãnh đạo nhà máy, lãnh đạo Công ty xin ý kiến huy động lực lượng giải quyết. Lãnh đạo Công ty báo cáo cho Công an xã Ia Pia để xác minh thông tin và xử lý theo quy định.

- Trường hợp phát hiện đối tượng mang theo vũ khí, vật liệu nổ hoặc hóa chất nguy hiểm, lực lượng bảo vệ phải nhanh chóng ngăn chặn, yêu cầu đối tượng hợp tác kiểm tra. Nếu đối tượng chống đối, lực lượng bảo vệ tiến hành khống chế theo quy định, đồng thời di chuyển các cá nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm và báo cáo ngay cho lãnh đạo nhà máy, lãnh đạo Công ty và Công an xã Ia Pia để phối hợp xử lý.

- Trường hợp đối tượng đã xâm nhập vào khu vực công trình hoặc nhà máy, lực lượng bảo vệ phối hợp với Công an xã Ia Pia nhanh chóng tổ chức ngăn chặn, khống chế và cô lập đối tượng, đồng thời vô hiệu hóa các thiết bị, vật liệu nguy hiểm (nếu có). Sau đó đưa đối tượng và những người liên quan ra khỏi khu vực nguy hiểm, báo cáo lãnh đạo nhà máy, lãnh đạo Công ty và phối hợp Công an xã Ia Pia để xử lý theo pháp luật.

- Lãnh đạo nhà máy báo cáo lãnh đạo Công ty và Công an xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Pia về tình hình vụ việc, yêu cầu tháo dỡ bom mìn, chất độc hóa học và khám nghiệm hiện trường, điều tra bắt giữ tội phạm.

* Phương án xử lý tình huống 6: Đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình.

- Nhân viên bảo vệ phát hiện lập tức báo cáo tình hình cho Tổ trưởng Tổ bảo vệ. Tổ trưởng Tổ bảo vệ lập tức báo cáo cho lãnh đạo Công ty để chỉ đạo và triển khai lực lượng xử lý.

- Trường hợp phát hiện kịp thời, Tổ bảo vệ lập tức dùng ca nô mang theo phao cứu sinh, dây thừng có gắn phao nổi chạy vòng quanh để kéo phao ra xa tuyến đập và khu dân cư, tổ chức bảo vệ hiện trường theo quy định. Đồng thời, báo cáo ngay tình huống cho lãnh đạo Công ty, các cơ quan chức năng (*UBND xã Ia Pia, Công an xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Pia, ...*) để tiến hành phối hợp xử lý.

- Trường hợp không phát hiện kịp thời, phao có gắn mìn hoặc thủy lôi va vào tuyến đập và phát nổ, làm hư hỏng đập thì lãnh đạo Công ty phân công, chỉ đạo xử lý như sau:

+ Ngay lập tức yêu cầu Trường ca vận hành điều chỉnh phương thức vận hành các tổ máy đảm bảo an toàn cho công trình, tiến hành tính toán lưu lượng và

báo cho Trung tâm điều khiển tỉnh Gia Lai (cơ sở 2) để điều tiết phụ tải, điều chỉnh phương thức vận hành để giảm lượng nước về hồ thủy điện Ia Glac 2A, Ia Glac 2A đến mức thấp nhất.

+ Thông báo ngay (bằng điện thoại và fax, sau đó gửi văn bản gốc) cho Sở Công Thương, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh, UBND xã Ia Pia, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã Ia Pia, Công an xã Ia Pia. Đồng thời, thông báo (bằng còi hú) cho nhân dân thuộc khu vực hạ du để chủ động sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn.

+ Huy động toàn bộ nhân lực, vật lực sẵn có tại nhà máy tham gia xử lý; nhân viên y tế, các xe ô tô (nhất là ô tô chuyên dụng, như xe nâng, xe cứu hỏa,...) luôn trong trạng thái sẵn sàng ứng phó sự cố đập, hồ chứa, con người (nếu có); điều động xe đưa nhân viên vào nhà máy tiếp ứng. Tiến hành khắc phục, sửa chữa với thời gian thực hiện 24/24 giờ cho đến khi hoàn thành.

- Trường hợp xuất hiện nguy cơ mất an toàn nghiêm trọng hoặc có nguy cơ vỡ đập, Công ty khẩn trương báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia và các cơ quan liên quan để huy động lực lượng, vật tư, phương tiện hỗ trợ ứng cứu công trình. Đồng thời báo cáo Sở Công Thương để kịp thời chỉ đạo xử lý.

* Phương án xử lý tình huống 7: Các hành vi xâm phạm lòng hồ như khai thác khoáng sản, xả thải trái phép vào hồ, hoạt động du lịch, đánh bắt thủy sản trái phép. Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nói trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ.

- Trong quá trình kiểm tra, phát hiện các hiện tượng nêu trên, các cá nhân kiểm tra báo cáo diễn biến vụ việc tới lãnh đạo Công ty để chỉ đạo. Đồng thời, quay phim, chụp hình làm tư liệu để cung cấp chính quyền địa phương xử lý.

- Lãnh đạo Công ty báo cáo với UBND xã Ia Pia, Công an xã Ia Pia để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

* Phương án xử lý tình huống 8: Phát hiện phương tiện bay không người lái bay vào khu vực để quay phim, chụp ảnh hoặc tiến hành các hành động khác như thả chất nổ, chất cháy, chất gây hư hại công trình.

Khi phát hiện có phương tiện bay không người lái xâm phạm khu vực bảo vệ của nhà máy; lực lượng bảo vệ nhanh chóng xác minh hành động bay và báo cáo cho lãnh đạo Công ty để xin ý kiến chỉ đạo. Lãnh đạo Công ty triển khai các nội dung sau:

- Khi phát hiện phương tiện bay không người lái vô tình hoặc cố ý xâm phạm vào khu vực bảo vệ nhà máy để thực hiện quay phim, chụp ảnh trái phép; lãnh đạo Công ty chỉ đạo lực lượng bảo vệ, lãnh đạo nhà máy báo cáo Công an xã Ia Pia, đồng thời sử dụng thiết bị chuyên dụng để hạ phương tiện không người lái, bắt giữ đối tượng điều khiển, tạm giữ phương tiện bay và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Khi phát hiện phương tiện bay không người lái mang theo chất nổ, chất cháy, chất gây hại ... xâm phạm khu vực nhà máy, công trình; lãnh đạo Công ty chỉ đạo lực lượng bảo vệ, lãnh đạo nhà máy nhanh chóng phối hợp với Công an xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Pia và các lực lượng khác trong khu vực sử dụng thiết bị chuyên dụng để hạ phương tiện bay không người lái khẩn cấp hoặc bắn hạ khi xâm phạm ranh giới khu vực bảo vệ và đe dọa an toàn của công trình; bắt giữ đối tượng điều khiển, thu phương tiện bay và xử lý theo quy định của pháp luật.

* Phương án xử lý tình huống 9: Trong quá trình vận hành hoặc tuần tra, lực lượng bảo vệ, nhân viên trực vận hành hoặc người dân phát hiện có hiện tượng thấm, rò rỉ nước bất thường tại thân đập, nền đập hoặc vai đập, có khả năng dẫn đến xói ngầm hoặc gây mất an toàn đập.

- Tổ chức lực lượng tuần tra, canh gác 24/24h tại khu vực thân đập, vai đập, chân đập theo phân công của Tổ trưởng Tổ bảo vệ. Thực hiện quan trắc thấm theo đúng quy trình đã được phê duyệt; kịp thời ghi nhận các dấu hiệu bất thường về lưu lượng thấm, vết thấm, nước mang theo cát/bùn, sụt lún. Trước và trong mùa mưa lũ tăng cường kiểm tra hiện trường, đánh giá các vị trí có nguy cơ thấm, lún, nứt để kịp thời xử lý.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư ứng phó: bao tải đất, đất sét, rọ đá, vải địa kỹ thuật, máy bơm, xẻng, cuốc, ống dẫn nước... nhằm sẵn sàng xử lý khi có sự cố.

- Khi phát hiện có hiện tượng thấm thân đập, vai đập, người phát hiện lập tức thực hiện như sau:

+ Báo cáo ngay cho Trưởng ca vận hành và Tổ trưởng Tổ bảo vệ. Tổ trưởng Tổ bảo vệ báo cáo ngay cho Giám đốc Công ty để chỉ đạo, triển khai lực lượng kiểm tra và xử lý.

+ Cử lực lượng bảo vệ đến khoanh vùng, cấm biên cảnh báo, không cho người và phương tiện tiếp cận khu vực thấm. Đồng thời báo nhân viên kỹ thuật kiểm tra, xác định mức độ thấm (*đo lưu lượng thấm, kiểm tra nước có mang theo cát/bùn hay không, đánh giá hiện tượng lún, nứt,...*).

+ Trường hợp thấm nhỏ: Tiến hành theo dõi diễn biến, ghi chép sổ nhật ký quan trắc; tăng cường tuần tra 1 giờ/lần.

+ Trường hợp thấm tăng dần hoặc có dòng thấm rõ: Sử dụng bao tải đất, đất sét, rọ đá hoặc vật liệu tương đương để gia cố tạm thời, giảm áp lực nước thấm. Đào rãnh hoặc đặt ống dẫn để hướng nước thấm về vị trí tập trung nhằm thuận tiện kiểm tra, đánh giá.

+ Trường hợp thấm lớn, có xói ngầm (nước mang theo bùn/cát), lún sụt hoặc nguy cơ mất an toàn đập: Giám đốc Công ty chỉ đạo dừng phát điện khi cần thiết. Mở cửa xả để hạ thấp mực nước hồ về mức an toàn. Khẩn trương huy động vật tư, phương tiện, thiết bị để xử lý: đất sét, rọ đá, vải địa kỹ thuật, máy bơm,... Báo cáo ngay cho UBND xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia

Pia, Công an xã Ia Pia để phối hợp bảo vệ hiện trường, kiểm soát người ra vào và hỗ trợ ứng cứu. đồng thời, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Sở Công Thương để kịp thời chỉ đạo ứng cứu.

+ Trường hợp nghiêm trọng, có nguy cơ vỡ đập: Kích hoạt phương án ứng phó khẩn cấp; thông báo cho người dân khu vực hạ du biết để chủ động phòng tránh. Huy động toàn bộ lực lượng tại chỗ để xử lý, gia cố cấp tốc các vị trí xung yếu, triển khai các biện pháp khẩn cấp theo quy trình vận hành hồ chứa và phương án an toàn đập đã được phê duyệt. Báo cáo ngay cho UBND xã Ia Pia, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia, Công an xã Ia Pia để phối hợp bảo vệ hiện trường, kiểm soát người ra vào và hỗ trợ ứng cứu; đồng thời, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Sở Công Thương để kịp thời chỉ đạo ứng cứu.

* Phương án xử lý tình huống 10: Động đất có nguy cơ ảnh hưởng đến đập và hồ chứa

- Khi xảy ra hiện tượng động đất trong khu vực hoặc khu vực lân cận công trình thủy điện Ia Glac 2, Công ty tổ chức theo dõi, giám sát chặt chẽ tình trạng đập, hồ chứa, các hạng mục công trình đầu mối, nhà máy và thiết bị vận hành đập nhằm kịp thời phát hiện các dấu hiệu bất thường như nứt, lún, thấm, biến dạng hoặc ảnh hưởng đến an toàn vận hành công trình.

- Công ty tăng cường kiểm tra hiện trường, đánh giá sơ bộ mức độ ảnh hưởng của rung chấn đối với công trình; trường hợp phát hiện nguy cơ mất an toàn, kịp thời triển khai các biện pháp ứng phó sự cố đập, hồ chứa theo phương án đã được xây dựng, bảo đảm an toàn cho công trình và khu vực hạ du.

+ Báo cáo kịp thời đến UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Sở Công Thương, UBND xã Ia Pia và các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định để phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn và xử lý tình huống; phối hợp với UBND xã Ia Pia và Công an xã Ia Pia về việc bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn khu vực công trình trong quá trình ứng phó.

5.9. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án

- Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Khải Hoàng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Ia Glac 2.

- Phó Giám đốc Công ty giúp Giám đốc trực tiếp chỉ đạo công tác vận hành, bảo vệ đập, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phương án.

- Tổ trưởng Tổ bảo vệ đập có trách nhiệm tổ chức lực lượng bảo vệ, tuần tra, canh gác, kịp thời phát hiện và xử lý các tình huống theo phương án đã được phê duyệt.

- Nhân viên vận hành và nhân viên bảo vệ có trách nhiệm thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công; thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường để báo cáo kịp thời.

- Công ty phối hợp chặt chẽ với UBND xã Ia Pia, Công an xã Ia Pia và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa, bảo đảm an toàn công trình và an toàn khu vực hạ du.

- Phương án này được phổ biến đến toàn thể cán bộ, người lao động có liên quan để tổ chức thực hiện thống nhất; định kỳ rà soát, cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Kinh phí thực hiện phương án: Công ty cổ phần thủy điện Khải Hoàng chịu trách nhiệm đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Ia Glac 2 theo đúng quy định.

5.10. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy điện, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan

a. Trách nhiệm của chủ đập (Công ty cổ phần thủy điện Khải Hoàng):

- Hàng năm, chuẩn bị đầy đủ vật

tư, phương tiện, nhân lực, lương thực, vật tư y tế...theo phương án được duyệt để phục vụ công tác phòng, chống lụt bão và bảo vệ đập.

- Thực hiện kiểm tra, duy tu, sửa chữa các mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập nhằm đảm bảo phạm vi bảo vệ công trình theo quy định.

- Cấm biển cảnh báo những khu vực có nguy cơ bị xâm hại đến phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa.

- Thực hiện việc canh gác, tuần tra, bảo vệ đập và công trình 24/24h.

- Xây dựng phương án dự phòng ứng phó các tình huống có khả năng mất an toàn đập, hồ chứa.

- Thực hiện nghiêm phương án bảo vệ đập, hồ chứa.

- Thực hiện nghiêm quy trình bảo trì duy tu sửa chữa và các thiết bị lắp đặt tại đập theo quy định.

- Thực hiện vận hành hồ chứa theo đúng Quy trình đã được phê duyệt.

- Thực hiện công tác phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn đập, hồ chứa theo phương án đã được phê duyệt.

- Xây dựng, ban hành quy chế phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác phòng chống lụt bão, đảm bảo an toàn đập.

- Thông báo, báo cáo kịp thời các tình huống khẩn cấp cho Sở Công Thương, UBND tỉnh, UBND xã Ia Pia và các cơ quan liên quan theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, công an, quân sự, lực lượng phòng thủ dân sự trong công tác bảo vệ công trình và đảm bảo an toàn khu vực hạ du.

- Trong trường hợp khẩn cấp, khi phát hiện các hành vi xâm hại gây mất an toàn đập, Tổ bảo vệ nhà máy phải thực thi ngay nhiệm vụ, đồng thời báo cáo với các đơn vị liên quan, chính quyền địa phương, các cơ quan có thẩm quyền để xin

ý kiến chỉ đạo và phối hợp xử lý vụ việc.

- Xây dựng hồ sơ, ghi chép và lưu trữ đầy đủ về hiện trạng kiểm tra công trình, thiết bị trước, trong và sau mùa mưa lũ; diễn biến sự vụ đối với các hành vi xâm hại đập; các sự cố trong quá trình vận hành và quản lý đập; tình trạng làm việc của các công trình nằm trong vùng phụ cận bảo vệ đập,...Thực hiện việc báo cáo định kỳ, đột xuất về các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền trong việc vận hành quản lý an toàn đập theo quy định.

- Ký hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp vật liệu (cát, đá, xi măng...); đơn vị cho thuê máy xúc, máy đào, cầu tự hành, ô tô tải... trên địa bàn để sẵn sàng huy động phục vụ phương án khi có yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm về bảo đảm các hoạt động trong phạm vi bảo vệ hồ chứa không gây cản trở cho việc vận hành và bảo đảm các yêu cầu về an toàn công trình thủy điện.

- Chịu trách nhiệm thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực theo Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 4/3/2025 của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Chính quyền địa phương tổ chức diễn tập Phương án bảo vệ đập, hồ chứa.

b. Trách nhiệm của UBND tỉnh:

- Chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các sở, ngành và UBND cấp xã liên quan phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công trình theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

c. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh:

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ huy các lực lượng tham gia phòng ngừa, ứng phó với sự cố đập, hồ chứa thủy điện.

- Chỉ đạo chủ đập, hồ chứa và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác ứng phó sự cố công trình, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật.

d. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

- Chỉ đạo Công an xã Ia Pia tổ chức lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự khu vực công trình đập, hồ chứa và vùng hạ du.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh và chủ đập trong công tác bảo vệ, xử lý tình huống an ninh, chống phá hoại công trình.

- Tổ chức điều tra, xác minh và xử lý các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ công trình, xâm nhập, phá hoại, trộm cắp thiết bị, vật tư tại khu vực hồ chứa.

đ. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Chủ đập và các đơn vị có liên quan trong công tác tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự địa phương liên quan phối hợp với cơ quan chức năng liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình trên địa bàn; Sẵn sàng huy động cán bộ, chiến sỹ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia xử lý các tình huống sự cố xảy ra.

e. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

- Chủ trì tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện theo quy định tại Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

- Giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh để xem xét, giải quyết.

ê. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Phối hợp với Chính quyền địa phương và chủ đập xử lý các hành vi vi phạm về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, lâm nghiệp trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa.

- Thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của Giấy phép tài nguyên nước.

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, các phòng ban của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, ngăn chặn các hành vi khai thác, vận chuyển lâm, hải sản trái phép trong khu vực của công trình thủy điện Ia Glae 2.

g. Trách nhiệm của UBND xã Ia Pia:

- Quản lý, bảo vệ địa bàn nơi có công trình thủy điện Ia Glae 2; đảm bảo an ninh trật tự khu vực đập, hồ chứa và vùng hạ du. Chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã xây dựng, cập nhật phương án ứng phó, sơ tán dân khi có sự cố đập hoặc thiên tai.

- Phối hợp với chủ đập và các lực lượng chức năng trong diễn tập, xử lý tình huống bảo vệ đập. Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn chấp hành các quy định về bảo vệ công trình thủy điện, không lấn chiếm hành lang bảo vệ đập, hồ chứa.

- Kịp thời báo cáo Sở Công Thương khi có dấu hiệu mất an toàn công trình.

h. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia:

- Chủ trì, phối hợp với chủ đập trong việc triển khai phương án ứng phó sự cố đập, thiên tai và bảo vệ công trình trên địa bàn xã.

- Huy động lực lượng dân quân tự vệ, Công an xã, y tế, các tổ chức đoàn thể hỗ trợ công tác bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

- Phối hợp chủ đập tổ chức diễn tập Phương án bảo vệ đập và sơ tán nhân dân vùng hạ du khi có yêu cầu. Đảm bảo công tác thông tin, liên lạc, báo động tại địa bàn xã thông suốt trong suốt quá trình xử lý sự cố.

l. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Pia:

- Huy động lực lượng dân quân tự vệ hỗ trợ bảo vệ công trình, tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả khi có tình huống khẩn cấp.

- Phối hợp với Công an xã và chủ đập trong việc đảm bảo an ninh, trật tự khu vực đập và hạ du.

- Sẵn sàng hỗ trợ phương tiện, nhân lực khi được Ban Chỉ huy Quân sự xã yêu cầu.

k. Trách nhiệm của Công an xã Ia Pia:

- Công an xã Ia Pia có trách nhiệm phối hợp với chủ đập và các lực lượng liên quan trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực đập, hồ chứa và vùng phụ cận công trình thủy điện Ia Glac 2 theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức nắm tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa, gây mất an ninh, trật tự, ảnh hưởng đến an toàn công trình.

- Phối hợp với chủ đập trong công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành các quy định về bảo vệ đập, hồ chứa; tham gia bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ hiện trường khi xảy ra sự cố, thiên tai hoặc tình huống phức tạp liên quan đến an toàn công trình.

6. Kế hoạch diễn tập Phương án bảo vệ đập, hồ chứa

- Kế hoạch diễn tập: Thực hiện trước mùa mưa lũ hàng năm.

- Địa điểm diễn tập: Tùy theo từng mức độ diễn tập mà lựa chọn địa điểm cho phù hợp, có thể chỉ ở trong nội bộ công ty, có thể ở xã hoặc thôn.

- Lực lượng phối hợp diễn tập: Ban Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn công trình thủy điện Ia Glac 2, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia, trưởng thôn, tổ ứng phó khẩn cấp thôn, y tế thôn, ... và người dân;

- Kinh phí: Do Công ty cổ phần Thủy điện Khải Hoàng thực hiện.

Phụ lục 1

Danh bạ điện thoại, số fax, địa chỉ email các tổ chức, cá nhân liên quan

1. Cơ quan liên quan Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh (theo Quyết định số 1040/QĐ -UBND của UBND tỉnh Gia Lai ngày 05/08/2025).

- Địa chỉ: Số 1 Trần Phú, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

TT	Tên cơ quan	Chức danh	Điện thoại	Email
I	Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia Địa chỉ: số 8 - đường Sân Golf - phường Long Biên - thành phố Hà Nội		024 37333664	banbientap@tkcn.gov.vn
II	UBND tỉnh Gia Lai Địa chỉ: 01 Trần Phú, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai		0256.3822294	ubnd@gialai.gov.vn
1	Phạm Anh Tuấn	Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng ban	0903416707	
2	Nguyễn Tuấn Thanh	Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh - Phó Trưởng ban thường trực	0983477027	
3	Dương Mah Tiệp	Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Phó Trưởng ban	0914033422	
4	Nguyễn Thế Vinh	Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh - Phó Trưởng ban	0328357777	
5	Lê Quang Nhân	Giám đốc Công an tỉnh - Phó Trưởng ban	0913914787	
6	Cao Thanh Thương	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường - Phó Trưởng ban	0916467446	
7	Lê Quang Hùng	Giám đốc Sở Y tế - Phó Trưởng ban	02563.792086	hunglq@syt.gialai.gov.vn
8	Đình Văn Thê	Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh - Ủy viên thường trực	0973915085	
9	Vũ Ngọc An	Phó Giám đốc Sở NN&MT - Ủy viên	0935749899	

TT	Tên cơ quan	Chức danh	Điện thoại	Email
		thường trực		
10	Ksor H'Bo Khấp	Phó Giám đốc Công an tỉnh - Ủy viên thường trực		
11	Trần Tiến Hải	Phó chỉ huy trưởng BCH Quân sự tỉnh kiêm Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh - Ủy viên thường trực	0982112379	
12	Trần Cang	Giám đốc Sở Tài chính - Ủy viên		
13	Phạm Thị Tô Hải	Giám đốc Sở Nội vụ - Ủy viên		haiptt@snnv.gialai.gov.vn
14	Nguyễn Xuân Vĩnh	Chánh Văn phòng UBND tỉnh - Ủy viên		
15	Mai Kim Bình	Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Ủy viên		
16	Võ Anh Tuấn	Giám đốc Sở Tư pháp - Ủy viên		tuanvas@stp.gialai.gov.vn
17	Nguyễn Trường Sơn	Giám đốc Sở Xây dựng - Ủy viên		
18	Dương Minh Đức	Giám đốc Sở Công Thương - Ủy viên	0916125679	ducdm@sct.gialai.gov.vn
19	Trần Kim Kha	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Ủy viên		
20	Phạm Văn Nam	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo - Ủy viên		nampv@sgddt.gialai.gov.vn
21	Đỗ Thị Diệu Hạnh	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên		
22	Nguyễn Minh Trường	Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo - Ủy viên		truongnm@sdttg.gialai.gov.vn
23	Trần Đình Hiệp	Giám đốc Sở Ngoại vụ - Ủy viên		
24	Ngô Tùng Sơn	Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất		

TT	Tên cơ quan	Chức danh	Điện thoại	Email
		tỉnh - Ủy viên		
25	Tô Tấn Thi	Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh - Ủy viên		
26	Lưu Nhất Phong	Giám đốc Ban quản lý Dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh - Ủy viên		
27	Phạm Xuân Hiệp	Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng tỉnh - Ủy viên		
IV	Sở Công Thương Địa chỉ: 70 Trần Hưng Đạo - phường Quy Nhơn - Tỉnh Gia Lai		0256.3823289	vp@sct.gialai.gov.vn
V	Sở Nông nghiệp và Môi trường Địa chỉ: 77 Lê Hồng Phong và 08 Hai Bà Trưng, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai		0256.3822917	vanphong@snnmt.gialai.gov.vn
VI	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Địa chỉ: 37 Ngô Mây, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai		0256.3846228	
VI I	Đài khí tượng thủy văn tỉnh Gia Lai		0269.3823166	

2. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Ia Pia

Địa chỉ: Xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai.

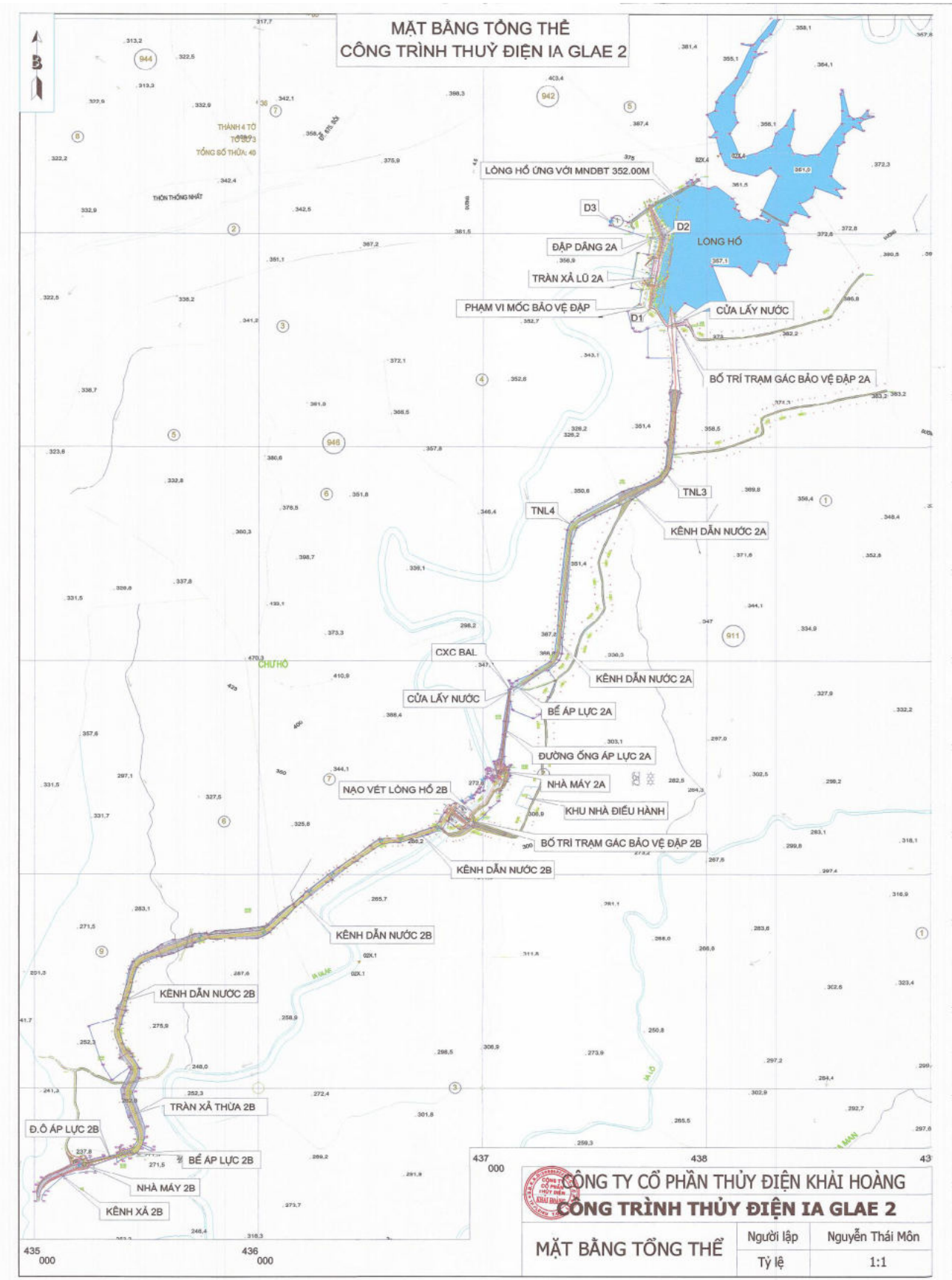
STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại
A	Trưởng ban		
1	Nguyễn Xuân Phùng	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách Kinh tế	0988.274.435
B	Phó trưởng ban		
2	Trần Quốc Huy	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách Văn Hoá	0988.470.414
3	Lê Ngọc Điệp	Chỉ huy trưởng Quân Sự xã	0399.998.466
4	Huỳnh Văn Tiến	Trưởng Công an xã	0978.326.247
C	Các uỷ viên		
5	Vũ Thanh Tùng	Trưởng phòng Kinh tế	0988.470.940
6	Y Vân	Trưởng phòng Văn hoá xã hội	0368.625.133
7	Trần Thị Chanh	Chánh Văn phòng HĐND-UBND	0388.783.198
8	Siu H Sen	Chủ tịch UBMTTQ xã	0368.459.428
9	Bùi Văn Cương	Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công	0346.562.979
10	Siu H Phêi	Trạm trưởng Trạm y tế xã	0362.256.016
11	Nguyễn Quang Thành	Hiệu trưởng THCS Ngô Gia Tự	0374.403.025
12	Mai Đại Xuân	Hiệu trưởng TH Lý Thường Kiệt	0869.547.054
13	Lê Thị Bình	Hiệu trưởng Mẫu giáo Tuổi thơ	0357.898.906

3. Ban Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn công trình thủy điện Ia Glae 2

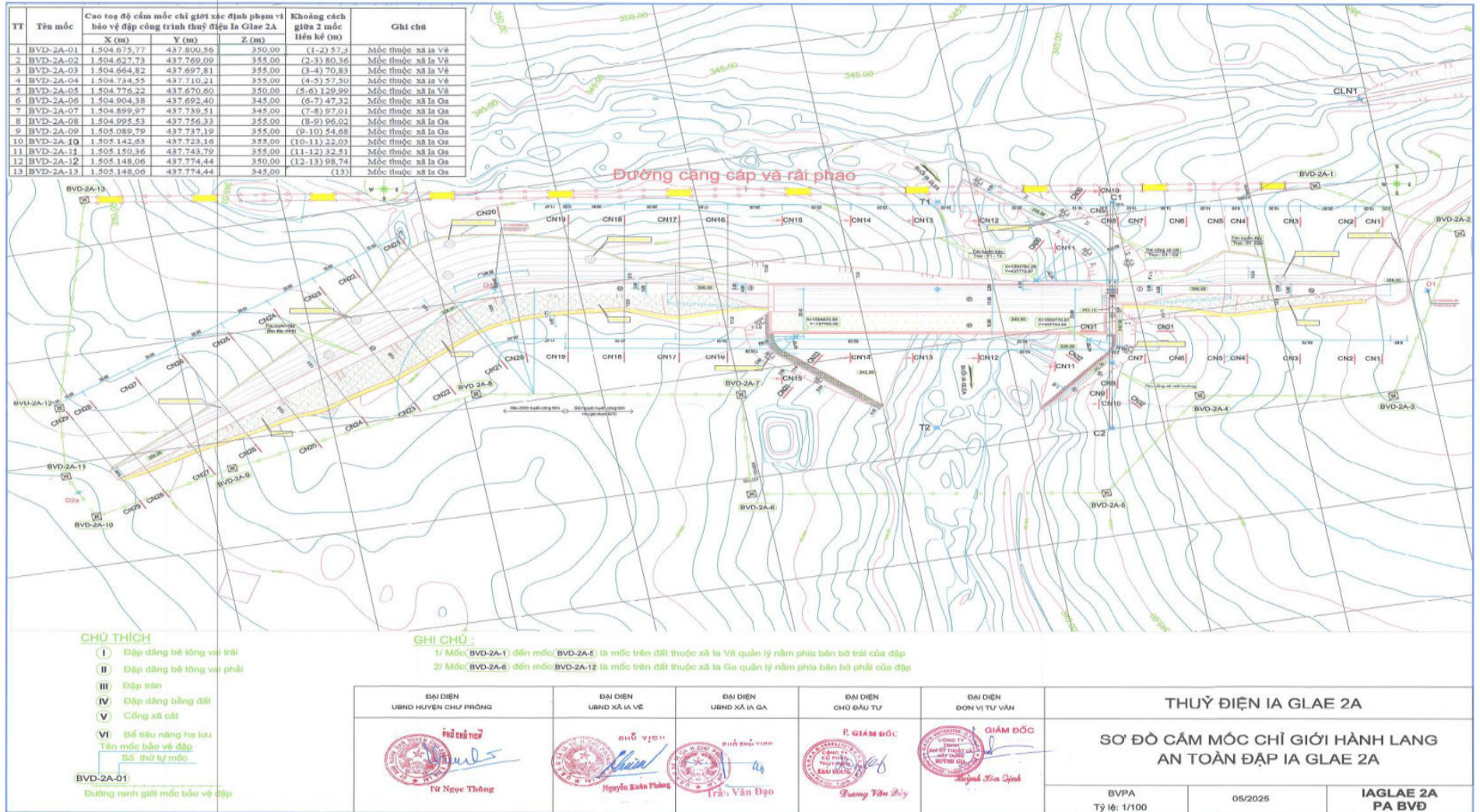
Địa chỉ: 73 Nguyễn Tất Thành, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại
A	Trưởng ban		
1	Dương Văn Quý	Phó Giám đốc	0983.424.317
B	Phó trưởng ban		
2	Ngô Hồng Thanh	Phó ban công trình	0988.470.414
3	Nguyễn Thái Môn	Phó ban công trình	0399.998.466
C	Các uỷ viên		
4	Đoàn Đức Ninh	Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật	0978111504
5	Trần Thanh Hùng	Kỹ thuật - kỹ sư điện	0905.934.935
6	Nguyễn Viết Văn	Kế toán trưởng công ty	0986.256.652
7	Nguyễn Đình Tân	Nhân viên công ty	0965.518.862
8	Hồ Thị Ngọc Trúc	Nhân viên công ty	0961.902.978

Phụ lục 02
Sơ đồ bố trí mặt bằng công trình



Phụ lục 03 Phạm vi mốc bảo vệ đập Ia Glac 2A



Phụ lục 04

Bố trí trạm gác bảo vệ đập Ia Glac 2B

